

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2023/HS-ST
Ngày 13 tháng 02 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- + Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Luyến
- + Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Trụ

Ông Trần Đình Đậu

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh PT.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, tỉnh PT, tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh PT xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2023/HSST ngày 02/02/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST-HS ngày 02/02/2023, đối với:

Bị cáo: **Nguyễn Quang T**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 04/01/2003 tại VT, PT; Đăng ký hộ khẩu thường trú, chỗ ở: Tổ 8B, phố BH, phường BH, thành phố VT, tỉnh PT; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Quang G; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị T; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 15/11/2022 đến ngày 23/11/2022, Cơ quan điều tra khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với T. Bị cáo tại ngoại tại phường BH, thành phố VT, tỉnh PT, (Cố mặt).

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Phan Đức T, sinh năm 1995, (Vắng mặt).

Địa chỉ: khu 13, phường TM, thành phố VT, tỉnh PT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 20 giờ 50 phút ngày 15/11/2022, tại đoạn đường gần quán karaoke Queen thuộc tổ 32, khu 12, phường TM, thành phố VT, tỉnh PT. Tổ công tác Công an phường TM, thành phố VT phát hiện, kiểm tra một người đàn ông có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy, người này tự khai họ tên là Nguyễn Quang T, sinh năm 2003, hộ khẩu thường trú: Tổ 8B, phố

BH, phường BH, thành phố VT, tỉnh PT. Quá trình kiểm tra, T tự giác lấy từ trong túi áo ngực đang mặc ra giao nộp 02 túi nilon ma túy có đặc điểm là 01 túi nilon màu đỏ một đầu có khuy bấm bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm viên màu đỏ bên trong có 02 viên dạng nén màu vàng hình ngũ giác, một mặt in chìm dòng kẻ, một mặt có biểu tượng không rõ hình và khai nhận đây là 02 túi ma túy Ketamin và ma túy Kẹo của T mục đích để bán với giá 3.300.000 đồng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong thu giữ gói ma túy trên. Ngoài ra còn tạm giữ của T: Số tiền 300.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu bạc, số imei 353272076601028 kèm sim số 0348775754; 01 xe máy nhãn hiệu honda wave, màu đen, biển kiểm soát 19B1-40989, số khung RLHJA3903HY052404, số máy JA39E0052445, trong xe không có tài sản gì.

Cùng ngày, Công an phường TM chuyển toàn bộ hồ sơ, vật chứng và đối tượng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố VT để giải quyết theo thẩm quyền. Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra kết quả xét nghiệm ma túy bằng que thử nước tiểu đối với T, kết quả âm tính với chất ma túy.

Ngày 16/11/2022, Cơ quan điều tra ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của T ở tổ 8B, phố BH, phường BH, thành phố VT, tỉnh PT. Quá trình khám xét không thu giữ gì.

Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 02 viên dạng nén màu vàng thu giữ của Nguyễn Quang T. Tại Bản kết luận giám định số 1569/KL-KTHS ngày 19/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh PT kết luận:

“-Chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng là 0,402 gam.

-02 viên nén màu vàng hình ngũ giác gửi đến giám định là ma túy, loại MDMA, có khối lượng là 1,082gam.

** MDMA là chất ma túy nằm trong Danh mục IB, số thứ tự: 11, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, số thứ tự: 40, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.”

Hoàn trả lại 0,290 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 0,804 gam chất bột, cục viên nén màu vàng là mẫu vật còn lại sau khi giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Về nguồn gốc gói ma túy, T khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 15/11/2022, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 19B1-40989 đến khu vực chợ Thổ Tang thuộc thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc mục đích để tìm mua ma túy. Tại đây, T gặp và hỏi mua của một người đàn ông tên T, khoảng 30 tuổi (T không biết rõ họ tên, địa chỉ ở đâu) được 02 túi nilon ma túy có đặc điểm là 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm viên màu đỏ, bên trong có 02 viên nén màu vàng hình ngũ giác một mặt in chìm dòng kẻ, một mặt in biểu tượng không rõ hình là ma túy kẹo với giá 660.000 đồng và 01 túi nilon màu đỏ một đầu có khuy bấm bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy Ketamine với giá 2.000.000 đồng. Sau đó, T cầm 02 túi ma túy và đút vào túi áo đang mặc rồi điều khiển xe mô tô quay về thành phố VT. T đi đến khu vực gần quán karaoke Queen

thuộc tổ 32, khu 12, phường TM, thành phố VT và đứng ở ven đường mục đích chờ có ai hỏi mua thì bán 02 túi ma túy trên với giá 3.300.000 đồng. Khi T đứng được một lúc thì có Tổ công tác Công an phường TM phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

- 01 xe máy nhãn hiệu honda wave, màu đen, biển kiểm soát 19B1-40989, số khung RLHJA3903HY052404, số máy JA39E0052445 là của anh Phan Đức T, sinh năm 1995, hộ khẩu thường trú: Khu 13, phường TM, thành phố VT, tỉnh PT (anh T là bạn của T). Chiếc xe trên anh T cho T mượn từ khoảng giữa tháng 10/2022 để T sử dụng làm phương tiện đi lại hàng ngày. Anh T không biết T sử dụng xe máy để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe máy trên cho anh T quản lý, sử dụng theo quy định.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo: Quá trình điều tra xác định: Bị cáo T sống cùng bố mẹ, ngoài đồ dùng sinh hoạt hàng ngày và tài sản bị thu giữ khi bị bắt quả tang, Bị cáo T không có tài sản nào khác có giá trị.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKS-VT ngày 31 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, truy tố bị cáo Nguyễn Quang T về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*", theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố.

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào: Khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội: "***Mua bán trái phép chất ma túy***".

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T từ 24 tháng tù đến 27 tháng tù, được khấu trừ gian tạm giữ từ ngày 15/11/2022 đến ngày 23/11/2022. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu bạc, số imei 353272076601028 và số tiền 300.000 đồng thu giữ của T.

** Về xử lý vật chứng:*

Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 1569/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh PT hoàn trả bên trong có chứa 0,290 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 0,804 gam chất bột, cục viên nén màu vàng là mẫu vật còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định và phôi sim số 0348.775.754 thu giữ của Nguyễn Quang T.

Xác nhận cơ quan CSĐT Công an thành phố VT đã trả lại 01 xe máy nhãn hiệu honda wave, màu đen, biển kiểm soát 19B1-40989, số khung RLHJA3903HY052404, số máy JA39E0052445 cho anh Phan Đức T, quản lý, sử dụng, có biên bản lưu trong hồ sơ là hợp pháp.

* Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Quang T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì khác về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố VT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Quang T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan CSĐT và vật chứng thu giữ, cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 20 giờ 50 phút ngày 15/11/2022, tại đoạn đường gần quán karaoke Queen thuộc tổ 32, khu 12, phường TM, thành phố VT, tỉnh PT. Nguyễn Quang T đang tàng trữ trái phép khối lượng 1,082 gam ma túy MDMA và 0,402 gam ma túy Ketamine mục đích để bán thì bị Tổ công tác Công an phường TM, thành phố VT bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Căn cứ: Khoản 2 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ, quy định về việc tính tổng khối lượng chất ma túy thì tỷ lệ phần trăm về khối lượng ma túy MDMA so với mức tối thiểu đối với MDMA quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là 21,64%; tỷ lệ phần trăm về khối lượng ma túy Ketamine so với mức tối thiểu đối với Ketamine quy định tại điểm n khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là 2,01%. Do tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng các chất ma túy MDMA và Ketamine so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là 21,64% + 2,01% = 23,65% (Dưới 100%) nên tổng khối lượng của MDMA và Ketamine trong trường hợp này chỉ thuộc trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Quang T đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự;

Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội phạm nghiêm trọng. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp và đã xâm phạm đến chính sách độc

quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Do vậy, cần phải xử phạt thật nghiêm trước pháp luật, mang tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Cơ quan CSĐT tiến hành xác minh, xác định bị cáo không có tài sản gì riêng có giá trị, ngoài tài sản bị thu giữ, gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu bạc, số imei 353272076601028 và số tiền 300.000 đồng, nên áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước các tài sản bị thu giữ là phù hợp.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T ở khu vực chợ Thổ Tang thuộc thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, ngoài lời khai của T, không có tài liệu nào khác để chứng minh. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác định được người đàn ông như T đã khai và nguồn gốc số ma túy của T, là phù hợp.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Ma túy thuộc Nhà nước quản lý, cấm tàng trữ, lưu hành. Vì vậy, cần tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong số: 1569/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh PT hoàn trả bên trong có chứa 0,290 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 0,804 gam chất bột, cục viên nén màu vàng là mẫu vật còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định là phù hợp.

- Đối với sim điện thoại (có số 0348.775.754) thu giữ của bị cáo T, không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu honda wave, màu đen, biển kiểm soát 19B1-40989, số khung RLHJA3903HY052404, số máy JA39E0052445 là của anh Phan Đức T, sinh năm 1995, hộ khẩu thường trú: Khu 13, phường TM, thành phố VT, tỉnh PT (anh T là bạn của T). Chiếc xe trên anh T cho T mượn từ khoảng giữa tháng 10/2022 để T sử dụng làm phương tiện đi lại hàng ngày. Anh T không biết T sử dụng xe máy để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe máy trên cho anh T quản lý, sử dụng là phù hợp.

[5]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội: **“Mua bán trái phép chất ma túy”**.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang T **24 (Hai mươi bốn)** tháng tù. Được khấu trừ thời gian tạm giữ (Từ ngày 15/11/2022 đến ngày 23/11/2022). Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu bạc, số imei 353272076601028 và số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) thu giữ của bị cáo T.

* Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 1569/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh PT, hoàn trả bên trong có chứa 0,290 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 0,804 gam chất bột, cục viên nén màu vàng là mẫu vật còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định và sim số 0348.775.754 thu giữ của bị cáo T.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/02/2023 và Biên lai thu tiền số: AA/2020/0007442 ngày 02/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố VT, tỉnh PT).

Xác nhận cơ quan CSĐT Công an thành phố VT đã trả lại 01 xe máy nhãn hiệu honda wave, màu đen, biển kiểm soát 19B1-40989, số khung RLHJA3903HY052404, số máy JA39E0052445 cho anh Phan Đức T, quản lý, sử dụng, có biên bản lưu trong hồ sơ là hợp pháp.

* Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Quang T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh PT;
- VKSND TP.VT;
- Trại tạm giam CA tỉnh PT;
- Công an TP.VT;
- Sở Tư pháp tỉnh PT;
- Chi cục THADS TP.VT;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bình Luyến